TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ	*Lâm Thao, ngày 29 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1964;

ĐKHKTT: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh P

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1977;

ĐKHKTT: Khu 1B, xã X, huyện L, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 và chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1977;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng xác định có 2 con chung.

1/ Cháu Nguyễn Trung H - sinh 17/11/2002

2/ Cháu Nguyễn Văn N - sinh 27/10/2007

Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Trung H - sinh 17/11/2002 và giao cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Văn N - sinh 27/10/2007 cho đến khi con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho

nhau. Hai bên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phíHôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phítheo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002669 ngày 16/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn lại cho anh S 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao;
- UBND xã X, H. L
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Điêu Thị Bích Lượt